TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHIÊM HÓA** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:01/2021/HS-ST
Ngày 08-01-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phúc An Hoành

Các Hội thẩm nhân dân: *1*. Ông Hoàng Văn Tấn

2.Ông Lý Văn Tòng

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Bàn Thị Bích Duyên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa*: Ông Đặng Trung Hiếu, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2020/TLST - HS ngày 20 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2020/QĐXXST - HS ngày 25/12/2020, đối với bị cáo:

LÝ VĂN T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 25/12/1962 tại huyện C, tỉnh T;

Nơi cư trú: Thôn KV, xã K, huyện C, tỉnh T; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 05/10; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn B (đã chết) và bà Lý Thị L (đã chết); có vợ Đặng Thị V và 06 con, lớn sinh năm 1982, nhỏ sinh năm 2002;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 19/8/2019 UBND xã K, huyện C, tỉnh T ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã do nghiện ma túy *(đã chấp hành xong kể từ ngày 20/11/2019).*

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/10/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang, *có mặt tại phiên tòa*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 12/10/2020, Lý Văn T một mình từ nhà đi bộ đến xã L, huyện C, tỉnh B, mục đích tìm mua Heroine để sử dụng. Khi đi đến khu vực gần chợ xã L, huyện C, T gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ, trông giống người nghiện, T hỏi và mua được 01 gói nhỏ, bên ngoài gói bằng nilon màu trắng, bên trong là hai lớp giấy bạc màu vàng, trong cùng là chất bột vón cục màu trắng là Heroine với số tiền 150.000 đồng. Mua được ma túy, T cất giấy vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi bộ về nhà. Trên đường về, T đi vào chỗ vắng người lấy gói Heroine vừa mua được san ra một ít để sử dụng bằng cách đốt hít vào cơ thể, số còn lại T gói lại như cũ cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc, sau đó tiếp tục đi bộ về nhà. Khoảng 16 giờ cùng ngày khi T về đến khu vực P, thuộc thôn KV, xã K, huyện C, tỉnh T thì gặp tổ công tác Công an huyện Chiêm Hóa đang làm nhiệm vụ phát hiện, nghi T tàng trữ trái phép chất ma túy nên mời về UBND xã K, huyện C để làm việc. Tại đây Lý Văn T tự giác lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc ra giao nộp gói ma túy trên và khai nhận cất giấu nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng là số ma túy nêu trên.

Tại biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy hồi 17 giờ 50 phút ngày 12/10/2020 tại Công an huyện Chiêm Hóa đối với Lý Văn T kết quả: (+) Dương tính với chất ma túy.

Kết luận giám định số: 779/GĐKTHS ngày15/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy (loại Heroine), có khối lượng 0,160 g *(Không phẩy một sáu không gam).*

Cáo trạng số 83/CT-VKSCH ngày 19/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang truy tố Lý Văn T về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Lý Văn T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

Về hình phạt chính:Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Lý Văn T từ 12 đến15 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12/10/2020.

Hình phạt bổ sung phạt tiền: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo,là dân dộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình khó khăn không có tài sản, tàng trữ ma túy mục đích sử dụng cho bản thân không có vụ lợi, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với số Heroine thu giữ trong 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, có chữ ký xác nhận của Lý Văn T, thành phần tham gia niêm phong và 05 *(Năm)* hình dấu của phòng kỹ thuật hình

sự, Công an tỉnh Tuyên Quang. Mặt trước ghi "Tang vật vụ Lý Văn T, giám định ngày 13/10/2020".

Đối với người đàn ông bán Heroine cho Lý Văn T, Cơ quan điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, nên không đề nghị xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lý Văn T, Công an huyện Chiêm Hóa đã xử phạt vi phạm hành chính, nên không đề nghị xem xét.

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Lý Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Xác định đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát. Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 12/10/2020, tại khu vực P, thuộc thôn KV, xã K, huyện C, tỉnh T, Lý Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy (loại Heroine), có khối lượng 0,160 g *(Không phẩy một sáu không gam),* mục đích để sử dụng, khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ trái phép trong phạm vi khối lượng ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (từ 0,1 gam đến 05 gam). Đủ cơ sở xác định bị cáo đã phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Ma Túy là chất gây nghiện, có tác hại cho sức khỏe con người, là nguyên nhân dẫn đến các hành vi phạm tội, sa sút về kinh tế, gây đổ vỡ hạnh phúc gia đình..., nhưng bị cáo đã đi ngược lại quy định Nhà nước, thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vi phạm pháp luật, gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, do đó phải chịu trách nhiệm đối với hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền sự, ngày 19/8/2019 UBND xã K, huyện C, tỉnh T ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã 03 tháng, đã chấp hành xong kể từ ngày 20/11/2019, ngày 12/10/2020 bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy nhằm mục đích sử dụng. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*". Bố đẻ của bị cáo ông Lý Văn B, năm 1967 được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng có công với nước; là dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn là những tình tiết giảm trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm chung; nội dung buộc tội, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cho thấy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, do đó cần phải áp dụng mức án tương xứng với mức độ thực hiện hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời làm gương phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ của bị cáo Lý Văn T xét thấy đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Lý Văn T, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lý Văn T, Công an huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đã ra Quyết định xử phạt hành chính nên không xem xét xử lý.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không vì mục đích vụ lợi, bị cáo thuộc hộ nghèo, là dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo. Không thực hiện tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản hoặc cấm hành nghề làm công việc nhất định đối với bị cáo.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lý Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt Lý Văn T, 01 năm 02 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 12/10/2020.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Lý Văn T. Vật chứng là 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, có chữ ký xác nhận của Lý Văn T, thành phần tham gia niêm phong và 05 *(Năm)* hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tuyên Quang. Mặt trước ghi "Tang vật vụ Lý Văn T, giám định ngày 13/10/2020". Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 20 tháng11 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa.

Lý Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 08/01/2021.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- CQCSĐT CA huyện Chiêm Hóa;
- CQTHAHS CA huyện Chiêm Hóa;
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- Bộ phận HSNV CA huyện Chiêm Hóa;
- Sở Tư pháp;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phúc An Hoành